

**CHUẨN ĐẦU RA
CAO ĐẲNG SƯ PHẠM TIẾNG ANH**

(Ban hành theo Quyết định số 2543/QĐ-ĐHHD ngày 29/12/2017
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức)

1. GIỚI THIỆU VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

- Ngành đào tạo:
 - + Tiếng Việt: **Sư phạm Tiếng Anh**
 - + Tiếng Anh: **English Teacher Training**
- Trình độ: **Cao đẳng**
- Mã ngành đào tạo: **5140231**
- Thời gian đào tạo: **3 năm**

- **Giới thiệu tóm tắt về chương trình đào tạo:** Đào tạo giáo viên Trung học cơ sở ngành Sư phạm Tiếng Anh có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe tốt; Có kiến thức nền tảng bổ trợ cần thiết của khoa học xã hội và nhân văn, ngoại ngữ, tin học, pháp luật; Có kiến thức về tiếng Anh, khoa học giáo dục và khoa học phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh; Có năng lực sư phạm thành thạo đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu, quản lí giáo dục ở trường phổ thông và các cơ sở giáo dục trong cả nước; Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để phát triển ở trình độ đào tạo cao hơn.

2. CHUẨN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP

2.1. Kiến thức

- Sinh viên có kiến thức về ngôn ngữ, văn hoá - xã hội và nghiệp vụ sư phạm.
 - + Về ngôn ngữ: Sinh viên có kiến thức về ngôn ngữ Anh để có thể giảng dạy tiếng Anh bậc Tiểu học và THCS hoặc có thể chuyển đổi nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu công việc ở một số lĩnh vực trong xã hội như biên tập, biên phiên dịch, thư ký, văn phòng.
 - + Về văn hoá - xã hội: Sinh viên có kiến thức cơ bản về các lĩnh vực văn học, văn hoá, xã hội, kinh tế, chính trị, giáo dục của các nước nói tiếng Anh như là ngôn ngữ chính thức và một số nước nói tiếng Anh khác trong cộng đồng Anh ngữ để vận dụng vào dạy học tiếng Anh.
 - + Về nghiệp vụ sư phạm: Sinh viên có kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp dạy học để giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác dạy học tiếng Anh.
- Sinh viên có kiến thức về tâm lý, giáo dục học để vận dụng vào thực tiễn quá trình dạy học tiếng Anh.
- Sinh viên có kiến thức thực tiễn về hoạt động của các trường trung học phổ thông để tiếp cận và vận dụng được kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ sư phạm vào dạy học.

2.2. Kỹ năng

2.1. Kỹ năng ngôn ngữ

Sinh viên có năng lực tiếng Anh đạt trình độ tương đương bậc 5/6 theo Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam để giao tiếp và sử dụng tiếng Anh trong dạy học ở bậc học Tiểu học và THCS và có thể thực hiện những công việc khác có sử dụng tiếng Anh khi chuyển đổi nghề nghiệp.

2.2. Kỹ năng nghề nghiệp

Sinh viên có năng lực vận dụng kiến thức về lý luận và phương pháp dạy học vào dạy học tiếng Anh; có kỹ năng giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác dạy học tiếng Anh; lập và thực hiện kế hoạch dạy học tiếng Anh đảm bảo quy định về chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; có khả năng thích ứng với thị trường lao động khi cần chuyển đổi nghề nghiệp.

2.3. Kỹ năng khác

Kỹ năng tư duy lập luận và giải quyết vấn đề: Có kỹ năng vận dụng lý luận chủ nghĩa Mác Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh để xác định phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu cụ thể; vận dụng quy luật khách quan, xu thế thời đại vào thực tiễn để phân tích và giải quyết các vấn đề cụ thể trong học tập, nghiên cứu và trong cuộc sống.

Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu: Có kỹ tự học, tự nghiên cứu để có thể làm việc độc lập, làm việc nhóm, hợp tác và làm việc với cộng đồng.

Kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn: Có kỹ năng vận dụng kiến thức vào điều kiện, môi trường công tác thực tế.

Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ thứ 2: Có kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ 2 đạt trình độ tương đương bậc 3/6 theo Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ngoại ngữ: Có kỹ năng sử dụng công cụ công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn; khai thác hiệu quả mạng Internet phục vụ cho việc học tập, công tác và nghiên cứu.

2.3. Thái độ

Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế giáo dục đào tạo; có thái độ cầu thị, chủ động học tập rèn luyện nâng cao trình độ lý luận chính trị để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của người giáo viên; tham gia tích cực các hoạt động chính trị xã hội, hoạt động lớp học tập nghiên cứu các Nghị quyết của Đảng, chủ trương quan điểm đổi mới của ngành giáo dục; sẵn sàng thích ứng với những biến đổi của môi trường nghề nghiệp và cuộc sống lao động, sáng tạo trong nền kinh tế thị trường và trước xu thế hội nhập toàn cầu.

2.4. Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm

Có năng lực dẫn dắt chuyên môn, nghiệp vụ dạy học Tiếng Anh ở bậc học phổ thông, có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu, quản lý tại các cơ sở giáo dục; có khả năng tự định hướng, thích nghi với yêu cầu đổi mới của môi trường giáo dục; có năng lực tự học, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về phương pháp, kỹ thuật dạy học Tiếng Anh; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể trong dạy học Tiếng Anh; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động dạy học Tiếng Anh đáp ứng mục tiêu giáo dục - đào tạo.

2.5. Ngoại ngữ 2: Đạt trình độ bậc 3/6 (mức 3) Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.


2.6. Công nghệ thông tin: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Quy định hiện hành của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. KHẢ NĂNG ĐÁP ỨNG CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI TỐT NGHIỆP

Sau khi học xong chương trình này, sinh viên có khả năng:

- Giảng dạy Tiếng Anh tại các trường THCS.
- Làm việc ở các đơn vị sản xuất và kinh doanh có sử dụng các kiến thức cơ bản về ngành Tiếng Anh.
- Quản lý chuyên môn về giáo dục ở các trường THCS hoặc cơ sở quản lý nhà nước.

4. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI RA TRƯỜNG

Sau khi tốt nghiệp ra trường sinh viên có thể học đại học, sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) về các chuyên ngành Tiếng Anh tương ứng. 



PGS, TS. Nguyễn Mạnh An